

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **108/2024/HS-ST**
Ngày 10 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Nam

Bà Nguyễn Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm hình thức trực tuyến công khai tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, vụ án hình sự thụ lý số: 89/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Phạm Viết H**, sinh năm 1994 tại Nghệ An; Giới tính; Nam; Nơi đăng ký thường trú: tổ A, ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nơi sinh sống hiện nay: ấp E, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Phạm Viết L**; Con bà **Nguyễn Thị T**; Vợ: **Lê Diễm P**; có 02 con: con lớn nhất sinh năm 2021, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 01/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Ngày 31/01/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 36/2024/HSST).

Bị cáo bị bắt ngày ngày 08/11/2023; chuyển tạm giữ, tạm giam đến nay (ngày 10/5/2024) tại Nhà tạm giữ Công an huyện L (Có mặt).

2. **Trần Xuân T1**, sinh năm 2001 tại Đồng Nai; Giới tính; Nam; Nơi cư trú: **ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai**; Nghề nghiệp: thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Trần Văn H1**; Con bà **Nguyễn Thị H2**; Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày ngày 08/11/2023; chuyển tạm giữ, tạm giam đến nay (ngày 10/5/2024) tại Nhà tạm giữ **Công an huyện L** (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân T1 và **Phạm Viết H** đều là đối tượng nghiện ma túy. Lúc 10 giờ ngày 08/11/2023, **T1** mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của một người tên **H3** (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực **phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** mục đích để đưa đến phòng trọ của **Phạm Viết H** cùng sử dụng chung. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, **T1** gọi điện thoại cho **H** rủ sử dụng ma túy, **H** đồng ý, Tân chờ trước phòng trọ của **H** thuộc **ấp E, xã L, huyện L**, khoảng 05 phút sau thì **H** về phòng trọ. Tại đây, **T1** đưa cho **H** 01 gói ma túy đã có kích thước 02cm x 02cm để **T1** và **H** sử dụng. **H** lấy ra một cái “nỏ” là dụng cụ sử dụng ma túy của **H** có sẵn trong phòng trọ, rồi **H** lấy một phần ma túy của gói ma túy mà **T1** đưa cho vào “nỏ”. Tiếp đó, **H** cầm “nỏ” đã có ma túy và hỏi **T1** có sử dụng ma túy không, **T1** nói với **H** “thôi anh chơi đi em mệt nằm tí xíu”, thì **H** châm lửa hút được 01 hơi rồi để “nỏ” trên kệ bếp rồi đi tắm. Lúc này, **T1** lấy rồi bật lửa hút một hơi ma túy. **H** tắm xong đi ra hút thêm 06 hơi ma túy rồi giấu “nỏ” vào nhà vệ sinh của phòng trọ và giấu số ma túy còn lại của gói ma túy **T1** đưa cất giấu vào túi quần để sử dụng riêng giấu không cho **T1** biết. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, **T1** nhờ **H** chở **T1** về nhà ở **xã B**, Hồng điều khiển xe mô tô EXCITER, biển kiểm soát 60G1-035.12 chở **T1** về. Khi **H** và **T1** đi đến đoạn đường thuộc **ấp A, xã B** thì bị lực lượng **Công an xã B** kiểm tra phát hiện trong túi quần của **H** có 01 gói nylon kích thước 02cm x 02cm, bên trong chứa ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện L** để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Ngoài ra, quá trình điều tra **Phạm Viết H** và **Trần Xuân T1** khai nhận: Vào ngày 27/10/2023, **T1** mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của một người tên **H3** (không rõ nhân thân, lai lịch) đến phòng trọ của **H** ở **ấp E, xã L, huyện L** để sử dụng ma túy chung. **T1** đưa 01 ống thủy tinh, còn **H** sử dụng chai nước ngọt đục 02 lỗ nhỏ chế thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, **T1** và **H** sử dụng hết số ma túy trên.

- Tại Bản kết luận giám định số 2506/KL-KTHS ngày 16/11/2023 của **Phòng K Công an tỉnh Đ** xác định:

Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1219 gam, loại: Methamphetamine.

- Tại Bản kết luận giám định số 2507/KL-KTHS ngày 16/11/2023 của **Phòng K Công an tỉnh Đ** xác định:

Mẫu chất màu trắng đục bám dính trong 01 vỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.

- Vật chứng vụ án:

+ 01 (một) gói nylon màu trắng, được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các tinh thể màu trắng, kích thước 02cm x 02cm và 01 ống thủy tinh kích thước dài 29,5cm, đầu cong có kích thước 07cm, có phần đầu hình cầu đường 02cm (có tụ vầng màu trắng đục bên trong).

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu: Yamaha, loại xe: EXCITER, màu sơn: xanh, BKS: 60G1-035.12, số khung: 0610JY733212; số máy G3D4B762346, loại xe đã sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS-LT ngày 16 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố: bị cáo **Phạm Viết H** về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo **Trần Xuân T1** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo **Phạm Viết H** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo **Trần Xuân T1** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Viện kiểm sát đề nghị xử phạt:

Bị cáo **Phạm Viết H** từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 04 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội và tổng hợp hình với Bản án số 36/2024/HSST.

Bị cáo **Trần Xuân T1** từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng Viện kiểm sát đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) gói nylon màu trắng, được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các tinh thể màu trắng, kích thước 02cm x 02cm và 01 ống thủy tinh kích thước dài 29,5cm, đầu cong có kích thước 07cm, có phần đầu hình cầu đường 02cm (có tụ vầng màu trắng đục bên trong).

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện L**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân **huyện L**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] **Trần Xuân T1** và **Phạm Viết H** đều là đối tượng nghiện ma túy. Lúc 10 giờ ngày 08/11/2023, **T1** mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của một người tên **H3** (không rõ nhân thân) ở khu vực **phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** mục đích để đưa đến phòng trọ của **Phạm Viết H** để cả hai sử dụng chung. Đến 17 giờ 30 phút ngày 08/11/2023, **T1** gọi điện thoại cho **H** rủ sử dụng ma túy tại phòng trọ của **H** thuộc **ấp E, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai**, **H** đồng ý. Tại đây, **H** lấy ra một cái “nỏ” là bộ dụng cụ sử dụng ma túy của **H** và cho một phần ma túy mà **T1** đưa cho vào “nỏ”. Sau đó, **H** châm lửa hút được 01 hơi rồi để “nỏ” trên kệ chỗ nấu ăn, rồi đi tắm. **T1** lấy bộ dụng cụ hút một hơi ma túy. **H** tắm xong đi ra hút thêm 06 hơi ma túy rồi giấu “nỏ” vào nhà vệ sinh, đồng thời **H** lén **T1** cất giấu số ma túy còn lại có khối lượng 0,1219 gam, loại Methamphetamine vào túi quần mục đích sử dụng riêng giấu không cho **T1** biết. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, **T1** nhờ **H** chở **T1** về nhà ở **xã B**, **H** đồng ý và lấy xe mô tô EXCITER, biển kiểm soát: 60G1-035.12 chở **T1** về. Khi **H** và **T1** đi đến đoạn đường thuộc **ấp A, xã B** thì bị **Công an xã B** kiểm tra phát hiện bắt giữ quả tang.

Ngoài ra, quá trình điều tra **Phạm Viết H** và **Trần Xuân T1** còn khai nhận: Vào ngày 27/10/2023, **T1** mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của một người tên **H3** (không rõ nhân thân, lai lịch) đến phòng trọ của **H** ở **ấp E, xã L, huyện L** để sử dụng ma túy. **T1** đưa 01 ống thủy tinh, còn **H** sử dụng chai nước ngọt đục 02 lỗ nhỏ chế thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, **T1** và **H** sử dụng hết số ma túy trên.

Hành vi của bị cáo **Phạm Viết H** đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo

điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo **Trần Xuân T1** đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố các bị cáo theo tội danh, khoản, Điều nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện của Nhà nước, vi phạm quy định của Luật Phòng, chống ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

Đối với hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo **T1** là người mua, cung cấp ma túy rủ bị cáo **H** cùng tổ chức sử dụng; bị cáo **H** chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, địa điểm (phòng trọ của **H**) để cùng tổ chức sử dụng ma túy chung với **T1**.

Đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo **H** cất giấu 0,1219 gam, loại Methamphetamine vào túi quần mục đích sử dụng riêng giấu không cho **T1** biết.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tổ chức, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo **Phạm Viết H** phạm 02 tội, đồng thời ngày 31/01/2024, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 36/2024/HSST), nên cần áp dụng Điều 55, 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội và hình phạt chung của 02 bản án.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon màu trắng, được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các tinh thể màu trắng, kích thước 02cm x 02cm và 01 ống thủy tinh kích thước dài 29,5cm, đầu cong có kích thước 07cm, có phần đầu hình cầu đường 02cm (có tụ văng màu trắng đục bên trong) là ma túy, vật chứng sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô EXCITER, biển kiểm soát: 60G1-035.12 là tài sản do ông **Phạm Viết L** (cha ruột của **Phạm Viết H**) chủ sở hữu, ông **L** không biết **H** sử dụng liên quan vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện L** đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông **L** là đúng quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về các vấn đề trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử; riêng về phần hình phạt Viện kiểm sát đề nghị có một phần phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo: **Phạm Viết H** phạm tội phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Phạm Viết H**: 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo **Phạm Viết H** phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2023.

Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự số 36/2024/HSST ngày 31/01/2024 của Toà án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Buộc bị cáo **Phạm Viết H** phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) bản án là **08** (tám) năm **10** (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2023.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo: **Trần Xuân T1** phạm tội phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Trần Xuân T1**: **07** (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong số 2506/KL-KTHS ngày 16/11/2023 của **Phòng K Công an tỉnh Đ**.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 gói niêm phong số 2507/KL-KTHS ngày 16/11/2023 của **Phòng K Công an tỉnh Đ.**

(Vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành theo Quyết định chuyển vật chứng số 16/QĐ-VKS-HS ngày 16/01/2024 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/01/2024).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo **Phạm Viết H**, **Trần Xuân T1** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- UBND xã nơi cư trú của các bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền